

Số: 46 /KH-THCS LQĐ

Long Biên, ngày 28 tháng 08 năm 2023

KẾ HOẠCH

Tổ chức quản lý công tác dạy và học chính khóa lớp 6,7,8 và 2 buổi/ngày Năm học 2023-2024

Thực hiện Quyết định số 2171/QĐ-BGDĐT ngày 28/7/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Quyết định số 4050/QĐ-UBND ngày 11/8/2023 và Quyết định số 4354/QĐ-UBND ngày 31/8/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2023 - 2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Hà Nội;

Thực hiện Hướng dẫn số 3096/SGD&ĐT-GDPT ngày 25/8/2023 của Sở GDĐT Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 cấp trung học cơ sở (THCS);

Thực hiện Thông báo kết luận số 979-TB/QU ngày 16/8/2023 của Thường trực Quận ủy Long Biên về một số nhiệm vụ trọng tâm của ngành GDĐT năm học 2023-2024;

Thực hiện Hướng dẫn số 170/PGD&ĐT ngày 31/8/2023 của Phòng GD&ĐT quận Long Biên về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 cấp THCS;

Căn cứ vào cơ cấu biên chế giáo viên và tình hình cơ sở vật chất nhà trường trong năm học 2023 - 2024;

Trường THCS Lê Quý Đôn xây dựng kế hoạch dạy học chính khóa và 2 buổi/ngày cho các khối lớp 6,7 trong năm học 2023 - 2024 như sau:

I. Số lượng:

Khối	Lớp									Tổng số lớp	Tổng số HS
Khối 6	Lớp	6A1	6A2	6A3	6A4	6A5	6A6	6A7	6A8	8	313
	Sĩ số	43	45	44	35	33	40	38	35		
Khối 7	Lớp	7A1	7A2	7A3	7A4	7A5	7A6	7A7		7	254
	Sĩ số	35	43	41	30	34	32	39			
Tổng 2 khối										15	567

Tổng số học sinh 2 buổi / ngày: 567 học sinh

II. Thời gian: 35 tuần (HK I 18 tuần, HK II 17 tuần)

1. Buổi sáng:

Bắt đầu HKI ngày **05/9/2023**; kết thúc HK I ngày **12/01/2024**;
 Bắt đầu HKII ngày **15/01/2024**; kết thúc HK II ngày **24/5/2024**, kết thúc năm học **31/5/2024**.

Hoàn thành xét công nhận tốt nghiệp THCS: **trước 30/6/2024**

- Dạy số tiết / tuần theo đúng chương trình chính khoá.
- Thứ 7: Nghỉ
- Các ngày khác học theo thời khoá biểu.

2. Buổi chiều

Bắt đầu HKI ngày **05/9/2023**; kết thúc HK I ngày **12/01/2024**;

Bắt đầu HKII ngày **15/01/2024**; kết thúc HK II ngày **24/5/2024**, kết thúc năm học **31/5/2024**.

- Dạy số tiết / tuần theo đúng chương trình bổ trợ.
- Thứ 7: Nghỉ
- Các ngày khác học theo thời khoá biểu. Đảm bảo mỗi ngày không quá 8 tiết, mỗi tuần dạy không quá 6 ngày.

III. Phân phối lịch dạy 2 buổi / ngày:

1. KẾ HOẠCH DẠY HỌC CHÍNH KHÓA LỚP 6

STT	Môn học và HĐGD		HỌC KÌ I		HỌC KÌ II		CẢ NĂM
			Số tiết/tuần	Số tiết/ học kì	Số tiết/tuần	Số tiết/học kì	T.số tiết
1	HĐTN(CC)		1	18	1	17	35
2	HĐTN(SHL)		1	18	1	17	35
3	Ngữ văn		4	72	4	68	140
4	Toán		4	72	4	68	140
5	GDCD		1	18	1	17	35
6	KHTN		4	72	4	68	140
7	Lịch sử-	Lịch sử	1	18	2	34	52
8	Địa lý	Địa lý	2	36	1	17	53
9	Nghệ thuật	Âm nhạc	1	18	1	17	35
10		Mĩ thuật	1	18	1	17	35
11	Công nghệ		1	18	1	17	35
12	GDTC		2	36	2	34	70

13	Ngoại ngữ	3	54	3	51	105
14	Tin học	1	18	1	17	35
15	GD địa phương	1	18	1	17	35
16	HĐTN theo chủ đề	1	18	1	17	35
Tổng		29		29		

2. KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔ HÌNH LỚP 6

STT	Môn học và HĐGD	HỌC KÌ I		HỌC KÌ II	
		Số tiết/tuần	Số tiết/học kì	Số tiết/tuần	Số tiết/học kì
1	Toán	2	36	2	34
2	Văn	2	36	2	34
3	Anh	1	18	1	17
4	Năng khiếu(TD-MT)	0	0	1	17
5	KHTN	1	18	1	17
6	Khoa học thường thức	1	18	0	0
7	Song ngữ Toán và Khoa học (Ismart).	2	36	2	34
8	Tiếng Anh liên kết	1	18	1	17
		2	36	2	34
9	Ngoại ngữ 2	2	36	2	34
10	Kỹ năng sống	1	18	1	17
Tổng số tiết/tuần		15		15	

3. KẾ HOẠCH DẠY HỌC CHÍNH KHÓA LỚP 7

STT	Môn học và HĐGD	HỌC KÌ I		HỌC KÌ II		CẢ NĂM
		Số tiết/tuần	Số tiết/ học kì	Số tiết/tuần	Số tiết/học kì	T.số tiết
1	HĐTN(CC)	1	18	1	17	35
2	HĐTN(SHL)	1	18	1	17	35
3	Ngữ văn	4	72	4	68	140
4	Toán	4	72	4	68	140
5	GD CD	1	18	1	17	35
6	KHTN	4	72	4	68	140

7	Lịch sử- Địa lý	Lịch sử	2	36	1	17	53
8		Địa lý	1	18	2	34	52
9	Nghệ thuật	Âm nhạc	1	18	1	17	35
10		Mĩ thuật	1	18	1	17	35
11	Công nghệ		1	18	1	17	35
12	GDTC		2	36	2	34	70
13	Ngoại ngữ		3	54	3	51	105
14	Tin học		1	18	1	17	35
15	GD địa phương		1	18	1	17	35
16	HĐTN theo chủ đề		1	18	1	17	35
Tổng			29		29		

4. KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔ HÌNH LỚP 7

STT	Môn học và HĐGD	HỌC KÌ I		HỌC KÌ II	
		Số tiết/tuần	Số tiết/học kì	Số tiết/tuần	Số tiết/học kì
1.	Toán	2	36	2	34
2.	Văn	2	36	2	34
3.	Anh	1	18	1	17
4.	Năng khiếu(MT- TD)	1	18	0	0
5.	KHTN	1	18	1	17
6.	Khoa học thường thức	0	0	1	17
7.	Song ngữ Toán và Khoa học (Ismart).	2	36	2	34
8.	Tiếng Anh liên kết	2	36	2	34
		1	18	1	17
9.	Ngoại ngữ 2	2	36	2	34
10.	Kĩ năng sống	1	18	1	17
Tổng số tiết/tuần		15		15	

3. KẾ HOẠCH DẠY HỌC CHÍNH KHOÁ LỚP 8

3. KẾ HOẠCH DẠY HỌC CHÍNH KHOA LỚP 8							
STT	Môn học và HĐGD		HỌC KÌ I		HỌC KÌ II		CẢ NĂM
			Số tiết/tuần	Số tiết/ học kì	Số tiết/tuần	Số tiết/học kì	T.số tiết
1	HĐTN(CC)		1	18	1	17	35
2	HĐTN(SHL)		1	18	1	17	35
3	Ngữ văn		4	72	4	68	140
4	Toán		4	72	4	68	140
5	GDCD		1	18	1	17	35
6	KHTN		4	72	4	68	140
7	Lịch sử- Địa lý	Lịch sử	2	36	1	17	53
8		Địa lý	1	18	2	34	52
9	Nghệ thuật	Âm nhạc	1	18	1	17	35
10		Mĩ thuật	1	18	1	17	35
11	Công nghệ		2	36	1	16	52
12	GDTC		2	36	2	34	70
13	Ngoại ngữ		3	54	3	51	105
14	Tin học		1	18	1	17	35
15	GD địa phương		1	18	1	17	35
16	HĐTN theo chủ đề		1	18	1	17	35
Tổng			30		29		

Ngoài các tiết học trên, tiết học Hoạt động trải nghiệm- hướng nghiệp (Lớp 6, 7) thực hiện theo chủ đề cao trào từng tháng, gắn với các hoạt động thực tiễn của nhà trường.

5. Nội dung chương trình:

- Các tiết chính khoá thực hiện theo đúng chương trình của bộ GD - ĐT.
- Các tiết bổ trợ: BGH cùng các nhóm chuyên môn xây dựng chương trình cụ thể, chính xác theo từng tuần, từng tiết dựa trên cơ sở gợi ý của Sở GD - ĐT và nội dung học chính khoá của phân phối chương trình.

- Đảm bảo tính hệ thống, tính khoa học, tính hiệu quả, không trùng lặp hoặc không trái ngược với chương trình chính khoá.

IV. Phương thức giảng dạy:

1. Các tiết hỗ trợ về văn hoá:

- Hệ thống hoá kiến thức đã học chính khoá.
- Khắc sâu kiến thức cơ bản trọng tâm.
- Rèn luyện kỹ năng học lý thuyết trên lớp, phương pháp trả lời câu hỏi, thực hiện các bài tập trong SGK, kỹ năng làm bài.
- Mở rộng nâng cao một số kiến thức cần thiết.
- Có kế hoạch bồi dưỡng HS giỏi, phụ đạo cho HS yếu.

2. Các tiết ngoại khoá:

- Tổ chức các hoạt động giáo dục đạo đức, hoạt động tập thể, hoạt động TDTT (theo chủ đề tháng).
- Rèn kỹ năng sống, giáo dục giới tính, giáo dục thể chất cho học sinh.

V. Hồ sơ quản lý:

- Các tiết hỗ trợ GV phải có bài soạn theo đúng chương trình chỉ đạo của BGH, thực hiện nghiêm túc chế độ báo giảng, kiểm tra, chấm chữa, ghi sổ đầu bài như dạy chính khoá.

- GVCN có trách nhiệm quản lý theo dõi, đánh giá, xếp loại thi đua hạnh kiểm của HS thường xuyên bằng hồ sơ sổ sách.

- Phụ trách đoàn đội trực tất cả các buổi học cả ngày và có trách nhiệm theo dõi thi đua, tổ chức khoa học các buổi ngoại khóa theo chủ đề.

- Tổ, nhóm chuyên môn: tổ chức xây dựng chương trình hỗ trợ, tổ chức chuyên môn, sinh hoạt chuyên đề, kiểm tra, báo cáo... theo yêu cầu của BGH.

- Bộ phận văn phòng: thường trực đầy đủ các buổi học, giải quyết các công việc về văn phòng, phòng đồ dùng dạy học, phòng thư viện, thu chi các khoản đúng nguyên tắc.

- BGH trực đầy đủ có sổ theo dõi chấm công, có trách nhiệm: quản lý chỉ đạo, theo dõi kiểm tra, thăm lớp dự giờ, khảo sát chất lượng. Xây dựng kế hoạch theo tuần, tháng, xử lý các công việc có liên quan. Có đầy đủ hồ sơ quản lý HS như học chính khoá.

VI. Thu - chi kinh phí:

Mức thu và phương án chi: Thực hiện theo **Điều 12, khoản 1 - Quyết định số 22/2013/QĐ-UBND** ngày 25 tháng 6 năm 2013 của UBND Thành phố Hà Nội quy định về dạy thêm học thêm, nhà trường dự kiến cụ thể như sau:

1.1. Mức thu:

Khối 6,7: học theo lớp, mức thu theo quy định.

1.2. Mức chi:

Tỷ lệ chi theo đúng quy định:

- + 70% chi thù lao giáo viên trực tiếp giảng dạy;
- + 15% chi công tác quản lý dạy thêm học thêm của nhà trường;
- + 15% hỗ trợ chi tiền điện, nước, vệ sinh và sửa chữa cơ sở vật chất phục vụ dạy thêm, học thêm.

Mức chi và tỷ lệ phân bổ chi được thông qua Hội đồng giáo dục trường và được quy định cụ thể trong quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị.

Trên đây là kế hoạch chỉ đạo dạy học mô hình 2 buổi/ ngày năm học 2023-2024 của trường THCS Lê Quý Đôn, đề nghị các đồng chí cán bộ, giáo viên thực hiện nghiêm túc.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để b/c);
- BGH (để chỉ đạo);
- GV (để thực hiện);
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Minh Thúy

